

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4628/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số 305 thí sinh, trong đó: hạng B: 305 thí sinh (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 30-31/10/2025, tại Trung tâm ĐT&SHLX Hồng Bàng (địa chỉ: xã Suối Dầu, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng

2. Đồng chí Thiếu tá Trịnh Anh Đức, Chức vụ: Phó Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng

3. Ông: Đặng Lê Nhật Nguyên, Chức vụ: Giám đốc trung tâm, Trung tâm ĐT&SHLX Hồng Bàng, Ủy viên Hội đồng

4. Đồng chí Trung tá Đồng Thành Trung, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyên, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Lê Hữu Tuấn, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Hoàng Huy Trúc, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Quang Đạt, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *bl*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Quang Dũng

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 06

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	PHAN Ý AN	03/01/2007	056307008800	Trường Lạc Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000218	SH Lại LT + D
2	PHẠM THU AN	01/03/2003	056303000317	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000349	
3	NGUYỄN THỊ NHÃ ÂN	14/03/1990	056190003256	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000419	
4	LÊ NGỌC NHẬT ANH	28/10/1995	046195011426	TDP Uất Mậu Xã Quảng Điền, Thành phố Huế	Hợp Lệ	A1	0000335	
5	NGUYỄN HOÀNG TUẤN ANH	22/05/2004	064204001461	Xã Ia Pa, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000765	
6	NGUYỄN PHAN QUỲNH ANH	13/08/2003	056303001818	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000755	
7	NGUYỄN THỊ KIM ANH	08/02/1986	056189000337	5 Lý Tự Trọng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001093	
8	TRẦN THỊ VÂN ANH	25/09/1993	024193002993	Hồ Công Dự Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh	Hợp Lệ	A1	0001094	
9	PHAN NỮ HOÀNG ANH	10/02/1994	056194006616	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000525	
10	TRẦN KIM ANH	03/09/1984	056184005245	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000526	
11	LÊ NGUYỄN NGỌC ANH	01/07/1999	066199001658	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000768	
12	PHẠM TUẤN ANH	16/06/2003	056203009928	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000769	
13	CAO DUY BẢO	03/03/1998	056098006904	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000350	
14	LƯU QUỐC BẢO	30/10/1996	056096001824	TDP Phước Đa 1 Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000420	
15	TRẦN NGUYỄN BẢO	11/07/1991	079091028271	Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ	A1	0000770	
16	TẠ THANH BÌNH	03/03/1981	056081007699	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000527	
17	LÊ THANH BÌNH	14/07/1986	056086009129	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000771	
18	VÕ NGUYỄN HƯƠNG BÌNH	25/03/2000	056300009533	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000772	
19	NGUYỄN THỊ THU CẨM	10/01/1988	074188002036	Xã Thanh An, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ		0000463	
20	PHẠM HUY CẢNH	06/01/1993	056093002489	Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000773	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
21	TRẦN VÔ HOÀNG CHÂU	28/06/2000	056300004918	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000575	
22	KHÔNG THỊ CHÍ	13/12/1981	056181007690	Tổ 06 Hà Ra Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000631	SH Lại H
23	BỘ THỊ CHÍ	04/04/1994	056194005785	Xã Trung Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000464	
24	NGUYỄN VĂN CHIẾN	01/01/1983	001083037535	Xã Quảng Oai, Thành phố Hà Nội	Hợp Lệ	A1	0000369	
25	TRẦN QUỐC CHIÊU	13/06/1995	056095003027	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000465	
26	ĐINH TÂN CÔNG	11/09/1990	056090009693	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000774	
27	NGUYỄN THÀNH CÔNG	17/10/1984	056084003296	Vĩnh Phú , H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000284	
28	LÊ NGUYỄN HỮU CƯỜNG	18/02/2003	056203011988	Phủ Hải Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000336	
29	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	08/02/1973	056073005612	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000528	
30	ĐOÀN VĂN CƯỜNG	15/02/2000	037200005867	Xã Bình Minh, Tỉnh Ninh Bình	Hợp Lệ		0000775	
31	TRẦN THỊ QUỲNH ĐAN	16/06/2001	056301012427	Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000337	
32	NGUYỄN THỊ KIM ĐANG	22/10/1997	056197004660	Bãi Giếng 2 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000466	
33	PHẠM XUÂN VŨ ĐẠT	03/02/1998	056098000406	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000576	
34	HỒ XUÂN ĐẠT	16/06/1986	056086006333	Khánh Thành Bắc Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000421	
35	NGUYỄN TÂN ĐẠT	27/02/1986	056086005903	Đồng Dinh Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000422	
36	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	13/11/2003	056203004441	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000467	
37	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	24/10/1996	056096001354	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000468	
38	LÊ THANH ĐIỀN	18/06/1996	054096007636	Xã Phú Hòa 1, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000776	
39	TRẦN HOÀNG ĐIỆP	04/10/1984	056184002588	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000469	
40	NGUYỄN VĂN ĐÌNH	02/02/1964	046064005167	Tổ 9 Lư Cẩm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000423	
41	HUỶNH VĂN ĐỖ	16/11/2000	052200009939	Xã Tuy Phước, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0001046	
42	MÊ KIM ĐÔNG	21/03/1992	056092012070	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000530	
43	TRẦN ANH ĐỨC	08/11/2006	056206012965	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000424	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
44	TRẦN TÀN ĐỨC	21/11/1988	056088001867	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000531	
45	TRỊNH CÔNG ĐỨC	26/08/1997	056097005804	Xã Bắc Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000532	
46	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	26/08/1989	056189007075	Cư Thạnh Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000351	
47	LÊ THỊ DUNG	20/10/1990	038190021820	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000777	
48	TRẦN THỊ DUNG	05/07/1990	042190016046	Phường Nha Trang Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000460	
49	LƯU TRẦN ĐÌNH DŨNG	18/05/2002	056202005570	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000533	
50	NGUYỄN ĐỨC ANH DƯƠNG	06/10/2006	056206005825	33/11 Phan Đình Giót Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000425	
51	NGUYỄN TRỌNG DUY	14/09/1986	056086010676	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000470	
52	MAI TRỌNG BẢO DUY	11/02/1992	046092008622	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000534	
53	PHẠM LƯƠNG QUANG DUY	01/11/2003	056203005665	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000535	
54	NGUYỄN ĐỨC DUY	15/10/1999	056099006099	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000778	
55	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	19/06/1997	056197005440	Thôn Văn Thủy Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000027	SH Lại H
56	NGUYỄN PHAN KỲ DUYÊN	02/12/1993	048193005432	Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng	Hợp Lệ	A1	0000817	
57	TRẦN HỮU QUỐC GIANG	04/07/1992	056092006231	Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000471	
58	PHẠM THỊ HÀ	22/05/1995	056195005573	Phước Thượng Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000352	
59	LÊ THỊ THU HÀ	02/09/1995	044195004815	Xã Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Trị	Hợp Lệ	A1	0000756	
60	TRẦN NGUYỄN NAM HÀ	11/11/1979	056179010105	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000779	
61	NGUYỄN TRỌNG HẢI	25/06/2005	056205003554	An Định Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000778	SH lại LT
62	NGUYỄN ĐẠI HẢI	15/10/2004	056204002041	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000427	
63	NGUYỄN HOÀNG HẢI	08/12/2001	056201009660	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000428	
64	NGUYỄN THANH HẢI	24/11/1976	056076013283	Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000536	
65	CAO LÂM THANH HĂNG	21/08/1996	056196004577	Phước Lộc Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000370	
66	HUỲNH THỊ THÚY HĂNG	01/05/1991	056191003910	44 Tân Hải Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000371	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
67	TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	31/12/1999	056199011711	Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000338	
68	PHAN THỊ MỸ HẠNH	18/03/1983	056183005757	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000815	
69	PHẠM HẢO	11/05/2003	056203007418	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000537	
70	NGUYỄN BÙI THÚY HẢO	13/02/1997	056197001295	Thôn 2 Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000429	
71	NGÔ THỊ MỸ HẬU	20/12/1969	068169001197	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000353	
72	TRƯƠNG VĂN HẬU	21/10/2004	022204004003	Phường Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp Lệ	A1	0000780	
73	PHAN LỆ HIỀN	05/09/1974	056174002043	Xuân Phong Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000505	
74	VÕ THỊ THU HIỀN	20/10/1987	042187019934	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000472	
75	HÀ WOANG MINH HOA	01/09/1996	079196017495	Xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ		0000757	
76	NGUYỄN THỊ THANH HÒA	06/04/1997	054197005058	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000577	
77	BACH VĂN HÒA	14/02/1991	046091004811	146 Đường 2/4 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000373	
78	BÙI QUANG HÒA	11/04/1960	054060000913	Xã Sơn Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000473	
79	TRẦN THÁI HÒA	24/05/1990	056090015445	Xã Hòa Tri, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000538	
80	PHẠM THỊ HOÀN	20/05/1990	022190001128	Thôn Bốn Xã Hải Lang, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp Lệ	A1	0000458	
81	ĐINH THÁI HOÀNG	08/02/2003	056203007128	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000474	
82	ĐẶNG TÂN HOÀNG	17/01/1968	056068003125	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000781	
83	HOÀNG QUỐC HỘI	21/08/2002	006202004213	Xã Chợ Mới, Tỉnh Thái Nguyên	Hợp Lệ		0000506	
84	ĐÀO THỊ ÁNH HỒNG	21/11/1994	052194008642	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000578	
85	TÔN THỊ KIM HỒNG	19/02/1990	054190002213	Xã Hòa Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000475	
86	TRƯƠNG THỊ HUỆ	06/06/1983	034183019482	Phước Trung Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000184	SH lại Đ
87	NGÔ THỊ HUỆ	10/01/1973	056173000390	Đồng Dinh X. Diên Toàn, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000520	SH lại Đ
88	NGUYỄN NGỌC HUNG	31/08/1990	056090000259	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000374	
89	PHẠM THIÊN HƯNG	08/08/2002	056202007163	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000782	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
90	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	05/06/1997	042197008441	Khối 11 Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp Lệ	A1	0000539	
91	NGUYỄN KIM HƯƠNG	14/12/1993	054093011007	Xã Phú Hòa 1, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000476	
92	LÊ THỊ HƯƠNG	14/03/1992	052192003625	Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000540	
93	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	29/07/2000	045300006391	Xã Vĩnh Linh, Tỉnh Quảng Trị	Hợp Lệ	A1	0000783	
94	THÁI QUANG HUY	31/03/1997	056097002683	111/1/7 Hùng Vương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000682	SH Lại H
95	BÙI MAI TÂN HUY	09/05/1985	056085004872	3 Phước Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0001095	
96	ĐINH CHÍNH HUY	25/04/1998	056098004129	Xuân Cam Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000375	
97	NGÔ QUANG HUY	24/09/2000	056200009426	Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000477	
98	PHẠM HOÀNG GIA HUY	13/03/2004	056204001474	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000478	
99	TRẦN ĐĂNG GIA HUY	19/10/1998	056098009607	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000479	
100	ĐỖ QUANG HUY	17/08/2000	056200006644	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000541	
101	BÙI VĂN HUY	18/08/2001	054201007501	Xã Phú Hòa 1, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000784	
102	TRẦN ĐỨC HUY	01/12/2003	056203008309	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000785	
103	TRẦN THỊ BÍCH HUYỀN	23/06/1990	054190005097	Võ Cạnh Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000376	
104	ĐẶNG THỊ THU HUYỀN	22/06/1985	052185014782	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000542	
105	NGUYỄN KHẢI KHÁ	20/12/1992	056092003540	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000377	
106	HUỲNH NGỌC HỒNG KHÁNH	26/05/1982	056082001105	Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000543	
107	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	02/09/1999	056099002889	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000786	
108	VÕ PHÚC ANH KHOA	01/12/2004	056204001852	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000787	
109	NGUYỄN VŨ MINH KIẾT	25/04/2007	056207005864	Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000788	
110	CAO THỊ HOÀNG KIM	24/12/1991	056191003457	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000354	
111	NGUYỄN THỊ THU LÀI	25/08/1979	042179005470	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000758	
112	TRẦN HUỲNH NGỌC LAN	17/04/1986	089186004460	Phường Cái Răng, Thành phố Cần Thơ	Hợp Lệ		0000339	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
113	NGUYỄN THỊ ĐẶNG YÊN LÀNH	10/10/1995	054195000505	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000480	
114	NGUYỄN THANH LIÊM	01/11/2001	056201011336	Khánh Thành Nam Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000430	
115	NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN	10/04/1983	056183002272	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000789	
116	PHAN LIÊU	20/07/1996	056096000453	Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000790	
117	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	07/09/1974	054174006598	74 Quang Trung Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000118	SH lại MP + H
118	NGUYỄN DIỆU LINH	23/08/2003	042303014045	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000579	
119	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	07/06/2000	056300006582	Thôn 5 Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000431	
120	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	17/11/2000	056300007779	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000481	
121	TRẦN VÕ HẢI LINH	13/07/1990	056190003891	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000544	
122	HỒ THỊ THU LOAN	08/10/1989	056189010607	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000580	
123	BÙI THỊ TUYẾT LOAN	07/04/1985	079185004542	Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ		0000759	
124	TRƯƠNG ĐÌNH THANH LOAN	29/05/1990	056190010709	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000545	
125	NGUYỄN THỊ LOAN	16/03/1990	038190001307	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000791	
126	BÙI TẤN LỘC	23/12/2006	056206008632	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000433	
127	NGUYỄN NGỌC LỢI	25/06/2001	056201005736	Tổ 4 Ngọc Hội Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000434	
128	LƯU NGUYỄN MINH LONG	14/02/2007	068207000341	151 Hai Bà Trưng Phường Cam Ly - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp Lệ		0000378	
129	ĐÌNH THỊ MINH LUẬN	21/01/1997	040197091169	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000379	
130	CAO NGUYỄN BÍCH LY	07/09/1993	056193008508	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000380	
131	NGUYỄN DUY MANH	04/04/2007	056207002020	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000760	
132	NGUYỄN VĂN MỊCH	27/03/1970	031070016682	Dầu Sơn Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000482	
133	LÊ NGỌC THẢO MIÊN	10/02/1994	046194013873	TDP Uất Mậu Xã Quảng Điền, Thành phố Huế	Hợp Lệ	A1	0000340	
134	ĐIỀN TRƯƠNG CAO MINH	22/01/1990	056090014737	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000381	
135	TRƯƠNG NHẬT MINH	09/11/2003	056303009937	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000382	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
136	HOÀNG NGỌC MINH	28/06/1993	056093007959	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000546	
137	NGUYỄN VĂN MINH	18/12/2001	056201008143	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000547	
138	PHẠM THỊ TRIỀU MY	05/04/1992	077192000512	Tổ 23/27 Ô 2, Hải Phong 2 Xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ	A1	0000507	
139	NGUYỄN THỊ NGỌC MỸ	04/02/1985	056185006397	Phan Bội Châu 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001096	
140	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MỸ	24/02/1981	056181001341	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000548	
141	NGUYỄN ĐÌNH NAM	10/05/1983	049083001819	Thôn Tây 2 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000383	
142	NGÔ QUANG NAM	11/12/1989	058089008490	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000483	
143	GIANG NGỌC NGÂN	18/03/1998	079198028727	56 Huỳnh Thúc Kháng Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ	A1	0001097	
144	LƯƠNG THỊ KIM NGÂN	12/07/1990	056190001897	Tổ 1 Vĩnh Diêm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000384	
145	LÊ THỊ THANH NGÂN	25/08/1998	056198009534	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000435	
146	PHẠM LÊ THU NGÂN	10/10/1997	056197003104	Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000549	
147	NGUYỄN NGỌC THỦY NGÂN	03/11/2005	056305011427	Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000792	
148	TRẦN TRỌNG NGHĨA	26/10/1996	056096009612	57 Phan Vinh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000436	
149	BÙI NHƯ NGỌC	17/08/2001	056301012438	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000341	
150	PHẠM THỊ THẢO NGỌC	14/01/1997	064197013082	Xã Chư Sê, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000581	
151	HỒ THỊ BÍCH NGỌC	07/03/1989	056189000463	Tân Xương 2 Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001098	
152	NGUYỄN BÍCH NGỌC	02/09/2002	056302001670	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000550	
153	PHẠM THỊ TỎ NGUYỄN	21/08/1994	052194008690	99/3 Hoàng Diệu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000302	SH lại LT
154	LÊ BÁ CÔNG NGUYỄN	09/09/1997	054097007325	Phước Long Xã Hòa Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000385	
155	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	06/03/2002	056202008720	Bắc Vĩnh Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000386	
156	TRẦN BẢO NGUYỄN	14/05/2001	056201002170	Tân Xương 1 Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000484	
157	TRẦN THỨC NGUYỄN	20/02/2000	056200011769	Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000485	
158	ĐỖ NGUYỄN	15/08/1990	056090015457	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000793	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
159	TRƯƠNG THỊ MINH NGUYỆT	01/12/1991	056191001551	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000551	
160	LÊ THÀNH NHÂN	24/11/1994	056094001059	Tổ 2 Vĩnh Diễm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000387	
161	NGUYỄN THÀNH NHÂN	17/09/1994	056094000391	TDP SỔ 13 Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000552	
162	LÊ THỊ MINH NHẬT	26/02/1983	056183004225	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000582	
163	NGUYỄN PHI NHẬT	16/04/1982	042082004666	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000794	
164	TRẦN HOÀI YÊN NHI	04/01/2003	056303001322	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000553	
165	TRƯƠNG TRANG NHU	16/10/2002	056302012101	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000761	
166	NGUYỄN THỊ THU NHUNG	26/09/1993	056193009821	Phước Lương Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000343	
167	HUỲNH THỊ TUYẾT NHUNG	13/12/1992	056192002888	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000554	
168	HOÀNG THỊ OANH	16/08/1984	040184050352	137 Hoàng Hoa Thám Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000194	SH Lại H
169	NGUYỄN THỊ OANH	17/02/1982	027182008122	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000388	
170	NGUYỄN THỊ PHÙNG PHẦN	02/03/1989	056189010423	152 Dã Tượng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000355	
171	VÕ THÀNH PHÁT	26/01/2000	056200005814	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000795	
172	LƯƠNG VĂN PHE	04/05/1970	054070006638	33/28 Phan Đình Giót Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001099	
173	NGUYỄN VĂN PHI	15/03/1997	052097012617	Xã Hoài Ân, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000555	
174	VÕ ĐÌNH PHONG	01/08/2005	056205000144	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000486	
175	ĐÀM TUẤN PHÚ	14/06/1988	056088011532	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000437	
176	NGUYỄN DUY PHƯỚC	09/07/1989	056089007054	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000556	
177	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	24/09/1992	056192013173	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000243	SH Lại H
178	PHẠM NGỌC NGUYỄN PHƯƠNG	26/02/1996	056196001042	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000389	
179	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	18/11/1992	075192023055	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000796	
180	TRÌNH NGỌC PHƯƠNG	01/06/1998	052098001914	Tổ 25 Khu Vực 5 Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000973	
181	NGUYỄN ANH QUÂN	29/03/1991	056091006893	104/7A Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000438	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
182	HỒ ĐĂNG QUANG	22/02/2003	056203012171	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000797	
183	DƯƠNG ANH QUỐC	17/04/1996	056096001627	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000390	
184	TRẦN THUY ÁI QUYÊN	22/10/1973	058173004841	Đông Môn 4 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000909	SH lại Đ
185	LÊ KHÁNH BẢO QUYÊN	16/11/1997	056197011606	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000487	
186	TRẦN DIỄM QUỲNH	19/07/1999	056199007073	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000508	
187	PHAN THỊ XUÂN SA	09/06/1994	056194011840	Kinh Tế Mới Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000391	
188	NGUYỄN THỊ BÈ SÁU	11/08/1991	056191006674	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000557	
189	NGUYỄN QUỐC SINH	06/01/1996	056096004398	TDP Phú Thọ 3 Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000392	
190	DƯƠNG QUANG SƠN	26/02/1973	001073043828	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000488	
191	PHẠM TÂN TÀI	24/01/1984	056084001743	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000393	
192	VĂN THỊ THANH TÂM	20/09/1990	056190004178	24/32 Lương Đình Của Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001100	
193	NGUYỄN ĐĂNG TÂM	01/01/1983	072083014467	Xã Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh	Hợp Lệ	A1	0000558	
194	VÕ THÀNH TÂM	02/04/1993	056093003146	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000798	
195	TRẦN MINH TÂN	05/12/2001	056201007508	Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000394	
196	NGUYỄN CHÍ THẠCH	11/06/1985	056085010888	Tổ 3 Vĩnh Diễm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000248	SH lại Đ
197	PHAN VĂN THẠCH	10/10/1973	042073011026	Tổ 2 Trường Sơn Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000583	
198	NGUYỄN XUÂN THẠCH	13/03/1992	040092041301	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	Hợp Lệ		0000395	
199	TRẦN VĂN THẠCH	16/07/1989	056089006564	Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000440	
200	LÊ VĂN THÁI	20/10/1994	054094004692	Phú Diễm Ngoài Xã Hòa Thịnh, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ		0000509	
201	TRẦN THỊ THẨM	10/07/1987	056187002317	1/6 Trần Đường Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000315	SH Lại LT + MP
202	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	12/04/1995	045095002079	Xã Vĩnh Hoàng, Tỉnh Quảng Trị	Hợp Lệ		0000396	
203	PHẠM XUÂN THẮNG	23/12/1996	064096008411	Tổ Dân Phố 6 Xã Chư Sê, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000397	
204	THÁI VĂN THẮNG	20/07/2002	056202012389	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000799	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
205	TRẦN MINH THẮNG	19/12/2000	056200006913	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000800	
206	NGUYỄN VĂN THANH	05/04/2002	056202008539	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000399	
207	LƯƠNG ĐỨC THANH	29/01/1999	056099009790	Nghiệp Thành Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000398	
208	LÊ XUÂN THÀNH	10/03/1971	056071004815	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000559	
209	LÊ ĐỨC THAO	02/06/1996	037096009664	Xã Hải Tiến, Tỉnh Ninh Bình	Hợp Lệ	A1	0000489	
210	HỒNG THỊ THU THẢO	30/07/1994	068194006088	83/2/4 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000344	
211	HUỖNH THỊ XUÂN THẢO	07/11/2000	054300006673	Xã Đồng Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000762	
212	HUỖNH NHƯ THẢO	06/11/1988	056188013661	Thôn Đông Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001101	
213	LÊ THỊ THU THẢO	12/12/1994	066194005401	Phú Diễn Ngoại Xã Hòa Thịnh, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ		0000441	
214	TRẦN MINH THẢO	18/08/1986	056086008223	Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000442	
215	TRƯƠNG THỊ THẢO	16/04/1993	049193013120	Xã Đồng Dương, Thành phố Đà Nẵng	Hợp Lệ		0000490	
216	NGUYỄN HUỖNH VŨ THI	15/09/1991	056091008776	An Ninh Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000491	
217	ĐỖ PHÚC THIÊN	06/01/1991	056091010366	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000560	
218	HỒ QUỐC THIÊN	23/08/2004	056204006848	674/1 Đường 23/10 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000400	
219	TRẦN THỊ MINH THƠ	04/11/1990	056190005938	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000356	
220	HUỖNH THỊ KIM THOA	22/11/1984	056184000591	Nghĩa Nam TT. Cam Đức, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000592	SH lại MP
221	TRẦN THỊ BÍCH THOA	08/06/1997	056197008735	Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000801	
222	NGUYỄN CÔNG THÔNG	20/07/1995	064095014579	Xã Ia Krêl, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000492	
223	VŨ THỊ THU	19/01/1992	056192001209	Phù Hậu X. Suối Hiệp, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000594	SH lại H + Đ
224	ĐỖ THỊ HUỆ THU	19/10/1973	056173009446	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000584	
225	LÊ HOÀNG NHẬT THU	27/09/1996	056196003510	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000493	
226	TRẦN NGỌC ANH THƯ	04/11/2001	056301013248	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000254	SH lại Đ
227	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	25/10/1995	056195006868	Thôn Tây 3 Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000357	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
228	ĐẶNG THUY MINH THƯ	03/04/2000	056300001827	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000585	
229	VÕ CHÍ THUẬN	08/04/1989	056089005589	Phò Thiện Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000494	
230	ĐOÀN QUỐC THUẬN	20/01/1980	056080001871	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000401	
231	LÊ VĂN THUẬN	30/10/1991	056091014390	23 Nhị Hà Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000402	
232	ĐOÀN QUANG THUẬN	11/10/1988	054088009435	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000561	
233	HUỲNH THỊ BÍCH THUỘC	19/11/1990	056190007322	Cửu Lợi 2 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000462	SH Lại H
234	PHÙNG THỊ THANH THƯƠNG	26/12/1989	052189015477	Tổ 11 Vĩnh Diễm Thượng Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000140	SH lại Đ
235	NGUYỄN NHẬT THƯƠNG	08/09/1992	056092009786	Tổ 7 Xuân Lạc Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000403	
236	PHẠM THỊ NGỌC THÚY	05/08/1990	056190002788	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000444	
237	PHAN THỊ NGỌC THÚY	28/11/1999	056199006779	Ô 40 Lô 1735 Hòn Rớ Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000445	
238	NGUYỄN THỊ ÁI THÚY	10/12/1997	046197000531	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000562	
239	TRẦN ĐỨC THỦY	14/12/1992	040092017819	46B Trương Hán Siêu Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000446	
240	NGUYỄN THỊ KIỀU TIỀN	03/01/1989	056189006111	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000345	
241	HOÀNG XUÂN TIỀN	19/09/1998	056098004996	45 Dã Tượng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000404	
242	TRẦN DUY TIỀN	08/03/2000	056200000890	Tổ 7 Lư Cẩm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000405	
243	NGUYỄN THÀNH TIỀN	25/09/2003	056203006690	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000563	
244	NGUYỄN LONG TIỀN	26/06/1990	056090010553	Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000802	
245	LÂM THỊ NGỌC TIỀN	02/10/1992	052192007116	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000803	
246	TRỊNH NHẬT TÍN	11/12/1986	056086008557	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000495	
247	TRẦN VĂN TÍNH	15/06/1996	054096003925	Xã Hòa Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000496	
248	ĐINH THỊ KIM TÌNH	09/01/1987	049187014091	Khởi Phở 7A Phường Điện Bàn Đông, Thành phố Đà Nẵng	Hợp Lệ	A1	0000564	
249	LÊ NHƯ TÍNH	23/07/1989	054189002524	Phường Thới An, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp Lệ		0000565	
250	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	27/09/1991	056091002125	Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000497	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
251	TRẦN QUỐC TOÀN	08/04/1990	056090014642	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000498	
252	NGUYỄN THỊ THANH TRÂM	25/07/1988	056188013825	54B Phan Đình Giót Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000346	
253	NGUYỄN HOÀNG TRÂM	14/05/1987	056187001690	85/44/8 Phương Sài Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001102	
254	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	10/06/1989	056189003998	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000347	
255	NGUYỄN HOÀNG THU TRANG	02/01/2001	056301006899	Cửa Tùng Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000406	
256	ĐỖ THỊ MỸ TRANG	29/08/1995	056195007258	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000447	
257	NGUYỄN HỮU TRÍ	09/10/1989	056089004749	Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000448	
258	ĐỖ HỮU MINH TRÍ	17/12/1992	056092004798	Lô 10.25 ĐS 2 KẾT Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000499	
259	TRẦN NGUYỄN XUÂN TRÍ	23/03/2003	056203008431	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000500	
260	NGUYỄN THỊ BÍCH TRIÊM	02/08/1995	054195006919	Phủ Thọ 2 Phường Hòa Hiệp, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000407	
261	LÊ THỊ NGỌC TRÌNH	15/07/1987	054187007997	Xã Phú Hòa 2, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ		0000763	
262	HOÀNG VĂN TRỌNG	01/01/1983	040083023957	99/3 Hoàng Diệu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000317	SH Lại H
263	CAO ĐỨC TRỌNG	05/09/2006	042206014214	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000566	
264	TRƯƠNG PHI TRỌNG	18/08/1993	056093012095	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000804	
265	BÙI VĂN TRUNG	16/01/1967	056067004613	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000766	
266	NGUYỄN VĂN TRUNG	26/06/1994	056094007845	Thôn Hội Khánh Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0001103	
267	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	21/01/1999	066099014435	Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000805	
268	MAI QUỐC TRƯỜNG	19/08/2002	056202007408	Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000408	
269	ĐẶNG ĐÌNH TRƯỜNG	18/03/1990	027090007079	Xã Phú Lăng, Tỉnh Bắc Ninh	Hợp Lệ		0000449	
270	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	04/03/1973	001073066950	Phước Lợi Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000450	
271	THÁI THUY THANH TRUYỀN	01/01/1983	056183001123	Dầu Sơn Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000451	
272	NGUYỄN HỮU TÚ	10/02/1996	056096006427	21/3 Hà Ra Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000452	
273	VÔ VĂN TUÂN	19/10/1976	056076000372	Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000806	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
274	NGUYỄN MẠNH TUẤN	30/03/1994	066094014925	TDP 9 Xã Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ		0000348	
275	HỒ NGỌC TUẤN	02/05/1990	056090014086	Tổ 6 Vĩnh Diễm Trung Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000409	
276	NGUYỄN VIỆT TUẤN	13/03/1994	024094009179	Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp Lệ		0000410	
277	HOÀNG TRỌNG TUẤN	03/10/2003	056203004804	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000453	
278	TRẦN QUỐC TUẤN	15/07/1962	036062012621	206/1 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000454	
279	TRẦN MINH TUẤN	25/10/1986	056086007830	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000501	
280	NGUYỄN VĂN TƯỚNG	02/11/1991	034091009214	Nam Quán Xã Đông Hưng, Tỉnh Hưng Yên	Hợp Lệ		0000767	
281	NGÔ VĂN TUYẾN	13/04/1987	024087025549	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000455	
282	NGUYỄN NHẬT TUYẾN	15/03/1997	056097012120	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A	0000567	
283	NGUYỄN VĂN ÚT	30/01/1989	094089000058	Áp Chánh Xã Bến Cầu, Tỉnh Tây Ninh	Hợp Lệ		0000920	SH lại Đ
284	HOÀNG THU UYÊN	28/02/1997	056197000071	Bình Thành Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000358	
285	ĐOÀN THỊ HẠ UYÊN	21/05/1986	056186000965	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000764	
286	TRƯƠNG BẢO UYÊN	18/10/1992	056192003303	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000807	
287	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VÂN	06/08/1995	056195007362	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000808	
288	NGUYỄN THỊ HỒNG VẰNG	08/07/1997	056197009017	Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000411	
289	BÙI THỊ BÍCH VI	24/09/1999	056199008023	Hạp Cường TT. Tô Hạp, H. Khánh Sơn, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000553	SH lại Đ
290	LƯƠNG THỊ TƯỜNG VI	12/01/1989	056189001154	Thôn Đông 2 Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0001105	
291	KIỀU XUÂN VIỆT	18/11/1987	056087004406	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000456	
292	NGÔ QUỐC VIỆT	19/07/1997	056097000195	Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000502	
293	LÊ QUANG VINH	30/09/2000	056200007872	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000816	
294	TRẦN NGỌC KIM VINH	24/09/2005	056205007206	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000568	
295	PHẠM VĂN VINH	10/05/2000	056200000692	Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000809	
296	HOÀNG NGUYỄN ANH VŨ	29/09/2002	056202007834	Bắc Vĩnh Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000412	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
297	HUỲNH NHẬT VŨ	31/03/1978	056078010306	Xuân Trang Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000457	
298	NGUYỄN ANH VŨ	24/03/1990	056090011632	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000810	
299	TRẦN ĐÌNH HOÀI VŨ	24/08/1986	056186008496	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000811	
300	NGUYỄN HOÀI VŨNG	05/11/1988	056088001588	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000503	
301	NGUYỄN KHẮC ĐOÀN VƯƠNG	20/10/1991	056091013302	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000812	
302	PHAN THỊ XOAN	20/04/1982	042182003329	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000413	
303	NGUYỄN THỊ TUYẾT XUÂN	10/02/1986	056186010511	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000569	
304	PHÙNG THỊ KHÁNH XUÂN	18/01/2000	056300012654	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000570	
305	NGUYỄN THỊ DIỆU XUÂN	26/12/2002	056302000655	Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000813	

* Ghi chú: có 22 thí sinh không đạt sát hạch kỳ trước sát hạch lại kỳ này, gồm:

- _ 2 thí sinh sát hạch lại Lý thuyết
- _ 1 thí sinh sát hạch lại Mô phỏng
- _ 7 thí sinh sát hạch lại Hình
- _ 8 thí sinh sát hạch lại Đường
- _ 1 thí sinh sát hạch lại Lý thuyết + Mô phỏng
- _ 1 thí sinh sát hạch lại Lý thuyết + Đường
- _ 1 thí sinh sát hạch lại Mô phỏng + Hình
- _ 1 thí sinh sát hạch lại Hình + Đường